

**BỘ TÀI CHÍNH****BỘ TÀI CHÍNH****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 09/2007/TT-BTC

Hà Nội, ngày 01 tháng 02 năm 2007

**THÔNG TƯ****hướng dẫn quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí  
bầu cử đại biểu Quốc hội Khóa XII (220)**

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật bầu cử đại biểu Quốc hội đã được Quốc hội khóa X, kỳ họp thứ 10 thông qua ngày 25/12/2001;*

*Căn cứ Nghị quyết số 1077/2007/NQ-UBTVQH11 ngày 29/01/2007 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về việc công bố ngày bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XII và thành lập Hội đồng bầu cử đại biểu Quốc hội;*

*Căn cứ Chỉ thị số 02/2007/CT-TTg ngày 31/01/2007 của Thủ tướng Chính phủ về tổ chức cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XII;*

*Sau khi có ý kiến của Văn phòng Quốc hội, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Bộ Nội vụ; Bộ Tài chính hướng dẫn cấp phát, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí phục vụ cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XII như sau:*

**I. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

1. Kinh phí phục vụ cho bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XII do ngân sách Trung ương bảo đảm.

2. Kinh phí phục vụ cho công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XII phải được các tổ chức, cơ quan quản lý chặt chẽ, chi tiêu theo đúng chế độ, đúng mục đích, có hiệu quả. Đồng thời cần sử dụng các phương tiện phục vụ các cuộc bầu cử trước đây hiện còn sử dụng được, cần huy động các phương tiện đang được trang bị ở các đơn vị phục vụ cho nhiệm vụ bầu cử để tiết kiệm chi cho ngân sách nhà nước.

3. Kết thúc bầu cử, các tổ chức, cơ quan, đơn vị có sử dụng kinh phí phải quyết toán số kinh phí bầu cử đã sử dụng với cơ quan tài chính cùng cấp.

4. Cùng với số kinh phí phục vụ cho

bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XII do ngân sách Trung ương đảm bảo, căn cứ tình hình thực tế tại địa phương, yêu cầu công việc và khả năng ngân sách; UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có thể báo cáo Hội đồng nhân dân cùng cấp xem xét, quyết định bổ sung kinh phí từ ngân sách địa phương để phục vụ cho công tác bầu cử đại biểu Quốc hội tại địa phương.

## II. NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

### 1. Nội dung chi:

Kinh phí phục vụ cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XII được sử dụng chi cho các nội dung sau:

a) Chi tài liệu, ấn phẩm phục vụ bầu cử:

- Chi in ấn thẻ cử tri, phiếu bầu, nội quy nơi bầu cử, viết thẻ cử tri, danh sách cử tri, phù hiệu cho nhân viên tổ chức bầu cử, biên bản bầu cử; Các biểu mẫu, tiêu sử, danh sách người ứng cử, người tự ứng cử, người trúng cử và các loại giấy tờ khác phục vụ cho công tác bầu cử;

- Chi soạn thảo, in ấn tài liệu phục vụ, hướng dẫn công tác bầu cử;

- Chi về tài liệu phục vụ cho cuộc bầu cử như Luật bầu cử đại biểu Quốc hội,

các văn bản hướng dẫn thi hành Luật và các ấn phẩm phục vụ cho cuộc bầu cử.

b) Chi cho công tác tuyên truyền, hướng dẫn và chi phí hành chính cho công tác bầu cử:

- Chi tuyên truyền, hướng dẫn, vận động bầu cử;

- Chi văn phòng phẩm, chi phí hành chính trong đợt bầu cử;

- Chi thông tin liên lạc phục vụ bầu cử;

- Chi thuê hội trường và địa điểm bỏ phiếu;

- Chi về trang trí loa đài, bảo vệ tại chỗ bầu cử;

- Chi làm hòm phiếu bổ sung, khắc dấu của tổ chức bầu cử;

- Chi bồi dưỡng cho những người trực tiếp phục vụ trong đợt bầu cử;

- Chi khác phục vụ trực tiếp cho công tác bầu cử.

c) Chi tổ chức hội nghị:

- Chi hội nghị hiệp thương, tiếp xúc cử tri, vận động bầu cử;

- Hội nghị tập huấn, hội nghị triển khai, hội nghị giao ban, hội nghị tổng kết, khen thưởng.

d) Chi cho công tác chỉ đạo, kiểm tra, giám sát bầu cử:

- Chi xăng xe, thuê xe, công tác phí;
- Chi kiểm phiếu và vận chuyển phiếu bầu;
- Chi khác liên quan đến công tác chỉ đạo, kiểm tra, giám sát bầu cử.

Trong phạm vi kinh phí phục vụ bầu cử được cơ quan có thẩm quyền phân bổ và tình hình thực tế của từng đơn vị bầu cử, các đơn vị và tổ chức được giao sử dụng kinh phí thực hiện bố trí kinh phí chi tiêu theo các nội dung trên đây cho phù hợp và đảm bảo theo đúng các quy định hiện hành.

## 2. Mức chi:

Các cơ quan, đơn vị được cấp kinh phí để phục vụ cho công tác bầu cử đại biểu Quốc hội phải thực hiện chi tiêu theo chế độ chi tiêu tài chính được cấp có thẩm quyền quy định, cụ thể như sau:

a) Chi hội nghị, tập huấn nghiệp vụ bầu cử: Thực hiện theo quy định hiện hành của Bộ trưởng, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị ở Trung ương và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương cụ thể hóa Thông tư của Bộ Tài chính quy định về chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức hội nghị đối với các cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập.

b) Chi in ấn, vận chuyển (phiếu bầu cử, thẻ cử tri, các tài liệu, biểu mẫu, ấn

chỉ...) có liên quan phục vụ công tác bầu cử thực hiện theo Hợp đồng đã ký kết.

c) Chi bồi dưỡng cho những người trực tiếp phục vụ trong đợt bầu cử:

- Ở Trung ương: Căn cứ vào tình hình thực tế hoạt động của các tổ chức, cơ quan chỉ đạo, giám sát, kiểm tra phục vụ cuộc bầu cử ở Trung ương, Tổng thư ký Ủy ban bầu cử Trung ương phối hợp với Chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội xây dựng các mức chi cụ thể trên cơ sở các quy định hiện hành. Chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội quyết định ban hành các mức chi cụ thể bằng văn bản;

- Ở địa phương: Căn cứ tình hình thực tế tại địa phương và mức kinh phí được thông báo cho công tác bầu cử, Chủ tịch Ủy ban bầu cử các tỉnh, thành phố xem xét và quyết định sau khi thống nhất với Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

d) Các nội dung chi khác: Thực hiện thanh toán theo các chứng từ chi hợp pháp trên cơ sở dự toán đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

## 3. Phân bổ kinh phí phục vụ bầu cử:

a) Trên cơ sở Quyết định phê duyệt phân bổ kinh phí bầu cử của Hội đồng bầu cử, Bộ Tài chính thông báo mức kinh phí bầu cử cho Ủy ban bầu cử các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các Bộ, cơ quan Trung ương có liên quan.

b) Căn cứ mức kinh phí bầu cử đã được Trung ương thông báo, căn cứ vào số cử tri có trên địa bàn, đặc điểm của từng vùng, Ủy ban bầu cử tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quyết định phê duyệt phương án phân bổ kinh phí bầu cử và giao cho Sở Tài chính thông báo kinh phí bầu cử cho các cơ quan, tổ chức liên quan ở cấp tỉnh và các Ban bầu cử cấp huyện. Ban bầu cử cấp huyện quyết định phân bổ kinh phí và giao cho Phòng Tài chính thông báo kinh phí bầu cử cho các Tổ bầu cử và các cơ quan, tổ chức có liên quan trên địa bàn.

Trường hợp Ban bầu cử được thành lập trên cơ sở đơn vị bầu cử có từ 2 đơn vị hành chính cấp huyện trở lên thì trụ sở Ban bầu cử làm việc thuộc quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh nào thì Ban bầu cử phân bổ dự toán kinh phí bầu cử về cơ quan tài chính quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh đó.

c) Trên cơ sở mức kinh phí được giao, đơn vị sử dụng kinh phí (Hội đồng bầu cử, Ủy ban bầu cử, Ban bầu cử, Tổ bầu cử và cơ quan, tổ chức, đơn vị khác...) căn cứ vào các chế độ tiêu chuẩn định mức chi tiêu hiện hành và các nội dung chi quy định tại khoản 1 mục II Thông tư này, lập dự toán kinh phí được giao theo các nhóm mục chi gửi cơ quan tài chính cùng cấp và Kho bạc nhà nước cùng cấp để thực hiện phối hợp tổ chức chi tiêu theo quy định.

4. Cấp phát kinh phí phục vụ bầu cử:

a) Các Bộ, cơ quan Trung ương thực hiện rút dự toán trực tiếp từ Kho bạc nhà nước nơi giao dịch.

b) Kinh phí cho các đơn vị bầu cử thuộc Bộ Quốc phòng, Bộ Công an được thông báo cho Bộ Quốc phòng, Bộ Công an và thực hiện rút dự toán tại Kho bạc nhà nước theo quy định hiện hành.

c) Ngân sách Trung ương thực hiện bổ sung có mục tiêu cho ngân sách cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Việc cấp phát kinh phí giữa các cấp ngân sách ở địa phương, Sở Tài chính các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương căn cứ vào điều kiện thực tế và khả năng quản lý của mình, trình Ủy ban bầu cử cấp tỉnh quyết định phương thức cấp phát kinh phí phục vụ bầu cử của địa phương theo hình thức bổ sung có mục tiêu cho ngân sách cấp dưới hoặc thông báo, giao dự toán trực tiếp cho các cơ quan sử dụng kinh phí bầu cử.

d) Đơn vị sử dụng kinh phí bầu cử khi phát sinh nhiệm vụ chi ngân sách phải lập chứng từ theo quy định gửi Kho bạc nhà nước cùng cấp để thực hiện rút dự toán chi tiêu.

Cơ quan Kho bạc Nhà nước kiểm tra tính hợp pháp, hợp lệ của chứng từ, lệnh chuẩn chi của thủ trưởng đơn vị sử dụng kinh phí có trách nhiệm thanh toán kinh

phí cho các đơn vị sử dụng đảm bảo kịp thời, đúng chế độ.

### 5. Quyết toán kinh phí:

Sau khi kết thúc bầu cử, các Tổ bầu cử, Ban bầu cử, Ủy ban bầu cử và các cơ quan có liên quan được phân bổ kinh phí bầu cử thực hiện việc quyết toán kinh phí bầu cử đã sử dụng với cơ quan tài chính cùng cấp theo thời gian quy định, theo đúng mẫu biểu quy định theo Quyết định số 19/2006/QĐ-BTC ngày 30/3/2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc ban hành chế độ kế toán hành chính sự nghiệp; cụ thể như sau:

a) Các Tổ bầu cử có trách nhiệm quyết toán số kinh phí được giao, số đã sử dụng với cơ quan tài chính quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh.

Trường hợp Tổ bầu cử hết nhiệm vụ sau khi Hội đồng bầu cử công bố kết quả bầu cử mà công tác quyết toán kinh phí vẫn chưa hoàn tất thì Tổ trưởng Tổ bầu cử giao trách nhiệm và ủy quyền cho Ủy viên Tổ bầu cử là đại diện Ủy ban nhân dân chịu trách nhiệm quyết toán kinh phí với cơ quan tài chính.

b) Các Ban bầu cử có trách nhiệm quyết toán số kinh phí được giao đã sử dụng với cơ quan tài chính.

Trường hợp Ban bầu cử hết nhiệm vụ sau khi Hội đồng bầu cử công bố kết quả bầu cử mà công tác quyết toán kinh phí vẫn chưa hoàn tất thì Trưởng Ban bầu cử giao trách nhiệm và ủy quyền cho Ủy

viên Ban bầu cử là đại diện Ủy ban nhân dân chịu trách nhiệm quyết toán số kinh phí với cơ quan tài chính.

c) Các cơ quan đơn vị khác được phân bổ kinh phí bầu cử thực hiện việc quyết toán kinh phí đã sử dụng với cơ quan tài chính theo quy định hiện hành.

d) Cơ quan tài chính các cấp có trách nhiệm kiểm tra xét duyệt quyết toán kinh phí của các cơ quan, đơn vị sử dụng kinh phí phục vụ bầu cử; Sở Tài chính có trách nhiệm tổng hợp kinh phí bầu cử đã sử dụng vào báo cáo quyết toán ngân sách địa phương và quyết toán với Bộ Tài chính, đồng gửi Hội đồng bầu cử Trung ương.

### III. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Thông tư này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo đồng thời cũng được áp dụng cho việc bầu bổ sung đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2004 - 2009 (nếu có).

Trong quá trình thực hiện có gì khó khăn, vướng mắc đề nghị các Bộ, cơ quan Trung ương và các địa phương phản ánh về Bộ Tài chính để xử lý kịp thời./.

KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG

Đỗ Hoàng Anh Tuấn